

Số: 1673/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1423/2017/TLST-HNST ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: ịnh, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 688/93/72 đường Q, Phường N, quận G, Thành phố H.

Người yêu cầu: Chị Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 688/93/72 đường Q, Phường N, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ịnh và Chị Võ Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: ịnh và Chị Võ Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 100, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường N, quận G, Thành phố H cấp ngày 31/05/2013 không còn hiệu lực.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí : Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng) ịnh và Chị Võ Thị Ngọc T chịu nhưng được cản trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Hữu, chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027749 ngày 25/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Anh Hữu, chị T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường N, Q.G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Huệ